

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 10/2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 08 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Mục V điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Ban hành tỷ lệ quy đổi số lượng khoáng sản đã qua sàng tuyển ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Mục V điểm 2.1 khoản 2 Điều 1 Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Ban hành tỷ lệ quy đổi số lượng khoáng sản đã qua sàng tuyển ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

“

TT	Tên khoáng sản	Tỷ lệ quy đổi	Đơn vị tính
V	Quặng vàng		
1	Mỏ vàng Nam Quang, Khuông Khoàng, xã Tân Việt (nay là Khâu Cà, xã Nam Quang) và Pác Ngâm, xã Nam Cao, huyện Bảo Lâm	0,2732	tấn nguyên khai/ gam sản phẩm

TT	Tên khoáng sản	Tỷ lệ quy đổi	Đơn vị tính
2	Mỏ vàng Thẩm Riêm, xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm	0,5464	tấn nguyên khai/ gam sản phẩm

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 5 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Công Thương, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cao Bằng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh